

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2015

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 - 2021
TỔNG CÔNG TY RAU QUẢ, NÔNG SẢN – CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 Tổng công ty Rau quả, Nông sản - CTCP (Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu được thực hiện như sau:

I. BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm **05** thành viên do ĐHĐCĐ bầu;

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Tổng công ty Rau quả, Nông sản – CTCP là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
- Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện cho nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

II. BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm **03** thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu.

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, mẹ đẻ hoặc cha mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng;
- Thành viên Ban Kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

III. QUYỀN ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo điều kiện sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa ba ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% trở lên được đề cử đủ ứng cử viên;

Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành thành viên HĐQT, BKS

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

Điều kiện về thời gian nắm giữ cổ phần không áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

IV. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀO HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát bao gồm:

- Đơn ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.

V. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

- a. Số lượng ứng cử viên bầu thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu (nhiệm kỳ 2016-2021) là 05 (năm) ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 05 (năm).
- b. Số lượng ứng cử viên bầu ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu (nhiệm kỳ 2016 - 2021) là 03 (ba) thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với 03 (ba).

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ về nguyên tắc bỏ dồn phiếu:

- Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu để bầu thành viên Hội đồng quản trị và $1.000 \times 3 = 3.000$ phiếu để bầu thành viên Ban kiểm soát.

- Theo phương pháp bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu một trong các trường hợp như sau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 5.000 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 3.000 phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát.

+ Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu);

+ Hoặc bầu số phiếu bầu khác nhau cho mỗi ứng cử viên Hội đồng quản trị hoặc ban kiểm soát (VD: ứng cử viên A: 2.000 phiếu bầu; ứng cử viên B 1.000 phiếu bầu; ứng cử viên C: 1.000 phiếu bầu; ứng cử viên D: 1.000 phiếu bầu; ứng cử viên E: 0 phiếu bầu)

3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.

Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số thành viên cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải được bầu lại để chọn ra số thành viên còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

4. Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “Số phiếu bầu”.

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ TRÚNG CỬ

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.

2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

VII. HIỆU LỰC

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA
PHÓ TRƯỞNG BAN
CHỦ TỊCH HĐQTV TỔNG CÔNG TY**

ĐINH VĂN HƯƠNG

PHỤ LỤC QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY RAU QUẢ, NÔNG SẢN - CTCP
HƯỚNG DẪN BẦU HĐQT & BKS NHIỆM KỲ 2016-2021
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu vàng: bầu HĐQT
- Phiếu màu hồng: bầu BKS

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.
- Bỏ phiếu bầu BKS vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
- Cổ đông có thể chia tổng số quyền biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền được biểu quyết.

Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên BKS trong tổng số 03 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ quyền biểu quyết.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều quyền biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 quyền biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết quyền biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	3.000
3. Ứng viên 3	0
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	800
3. Ứng viên 3	1.200
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	3.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Ví dụ:

Cổ đông Nguyễn Văn A chia quyền biểu quyết của mình cho 3 ứng viên (nhưng vượt quá tổng số quyền biểu quyết)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	4.000

Việc bầu thành viên HĐQT cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên BKS